

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 26/11/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		26/11		27/11				28/11		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	136	93	-164	-103	110	125	-125	-109	66
	Cửa Ông	139	88	-145	-108	111	115	-105	-111	69
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	136	75	-119	-109	112	103	-85	-108	74
	Bạch Long Vĩ	137	58	-125	-86	116	87	-95	-91	81
Thái Bình	Thái Thụy	132	68	-111	-105	109	95	-78	-104	72
Nam Định	Hải Hậu	126	57	-91	-102	104	84	-59	-99	72
Ninh Bình	Kim Sơn	124	55	-84	-102	101	81	-54	-96	73
Thanh Hóa	Quảng Xương	119	52	-76	-100	97	76	-46	-93	68
Nghệ An	Diễn Châu	105	46	-61	-89	90	67	-28	-82	62
	Hòn Ngư	103	44	-57	-86	88	65	-25	-78	64
Hà Tĩnh	Thạch Hà	95	41	-46	-78	82	59	-14	-72	64
Quảng Bình	Quảng Trạch	68	29	-26	-56	64	43	5	-54	58
	Quảng Ninh	50	18	-14	-35	51	28	13	-36	51
Quảng Trị	Gio Linh	33	7	-4	-16	38	13	18	-18	41
	Cồn Cỏ	34	1	-10	-16	39	7	10	-20	41
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	13	-5	6	5	22	-2	24	5	32
	Phú Lộc	-6	-15	14	22	8	-14	31	24	23
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-20	-24	19	36	-1	-21	32	36	17
	Hoàng Sa	-32	-45	11	60	-14	-47	8	47	0
Quảng Nam	Tam Kỳ	-33	-32	27	54	-8	-29	34	53	13
	Cù Lao Chàm	-30	-31	22	47	-8	-30	29	44	10
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-34	-39	25	64	-9	-38	29	58	13
	Lý Sơn	-35	-39	21	61	-12	-39	23	53	7
Bình Định	Phú Mỹ	-32	-40	23	69	-6	-39	23	59	16
	Quy Nhơn	-46	-58	8	62	-11	-44	19	60	16
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-35	-48	16	64	-10	-48	13	51	5
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-28	-45	24	74	-3	-45	21	57	8
	Trường Sa	-27	-52	20	69	-7	-54	16	55	7
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-28	-52	25	70	-5	-55	22	53	9
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	6	-84	59	67	25	-87	47	50	34
	Phú Quý	-22	-56	34	74	0	-59	27	56	13
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	61	-142	73	66	60	-119	42	69	50
	Côn Đảo	76	-145	55	70	72	-119	25	73	56
TPHCM	Cần Giờ	69	-147	75	59	65	-121	44	65	55
Tiền Giang	Gò Công Tây	74	-151	79	55	70	-125	47	62	58
Bến Tre	Ba Tri	81	-155	81	55	76	-125	47	65	62
Trà Vinh	Duyên Hải	89	-160	76	64	81	-129	41	75	61
Sóc Trăng	Tân Phú	99	-154	59	66	82	-129	25	75	63
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	109	-133	24	74	85	-109	-7	82	67
Cà Mau	Năm Căn	100	-99	-9	73	77	-81	-32	76	65
	Trần Văn Thời	84	-37	0	22	48	-46	-20	8	51
Kiên Giang	Rạch Giá	73	-4	12	-22	30	-35	-22	-33	29
	Phú Quốc	52	30	-4	-10	16	3	-18	-20	19
	Thổ Chu	43	25	3	5	14	4	-8	-4	19

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	1.3 - 2.1	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.1 - 2.7	Đông Bắc	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2.3 - 4.3	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	2.5 - 3.9	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	1.3 - 3.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	1.0 - 1.9	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	4.0 - 4.5	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.6 - 2.6	Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2.6 - 4.8	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.4 - 3.6	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	1.7 - 2.4	Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

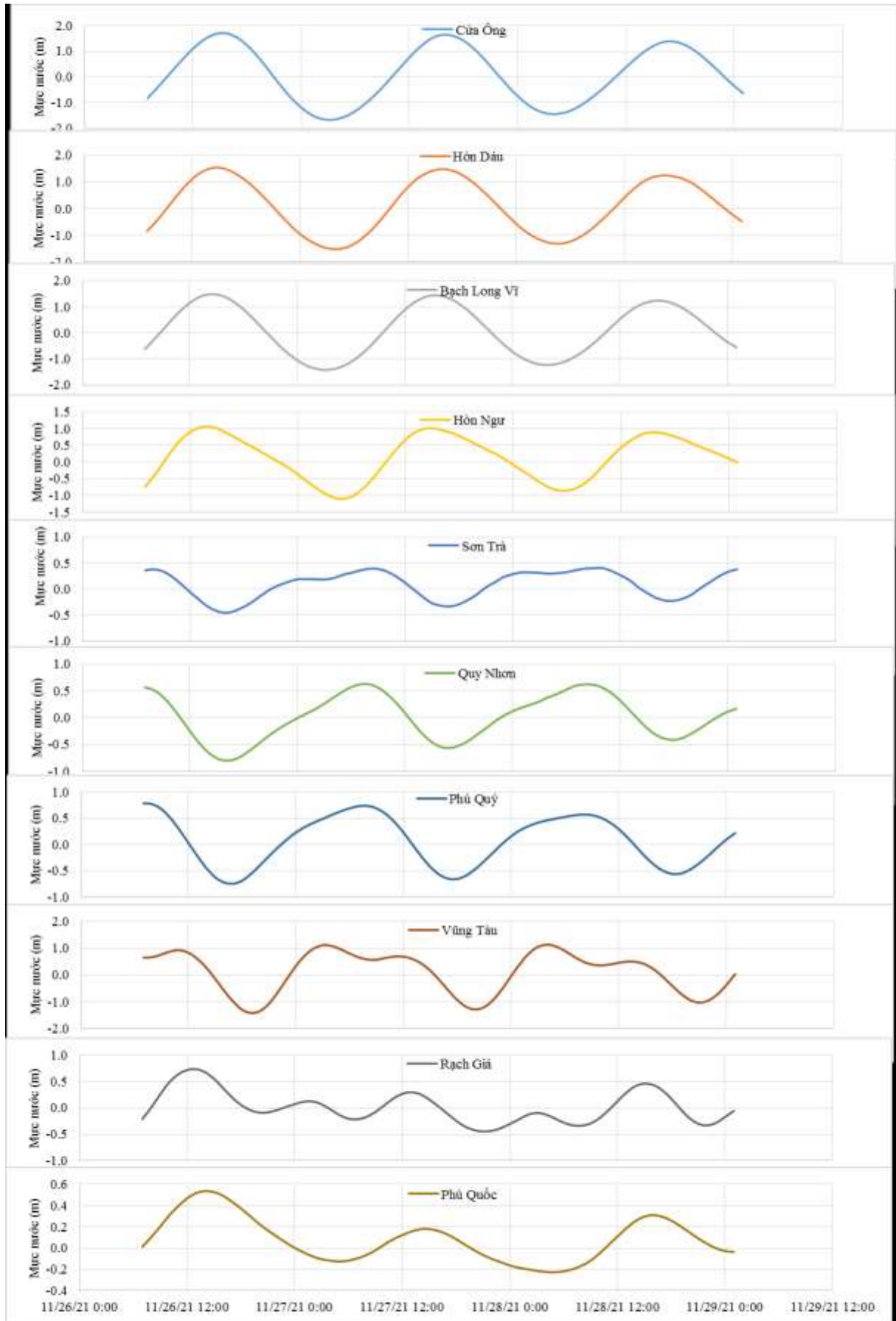
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 27/11/2021

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

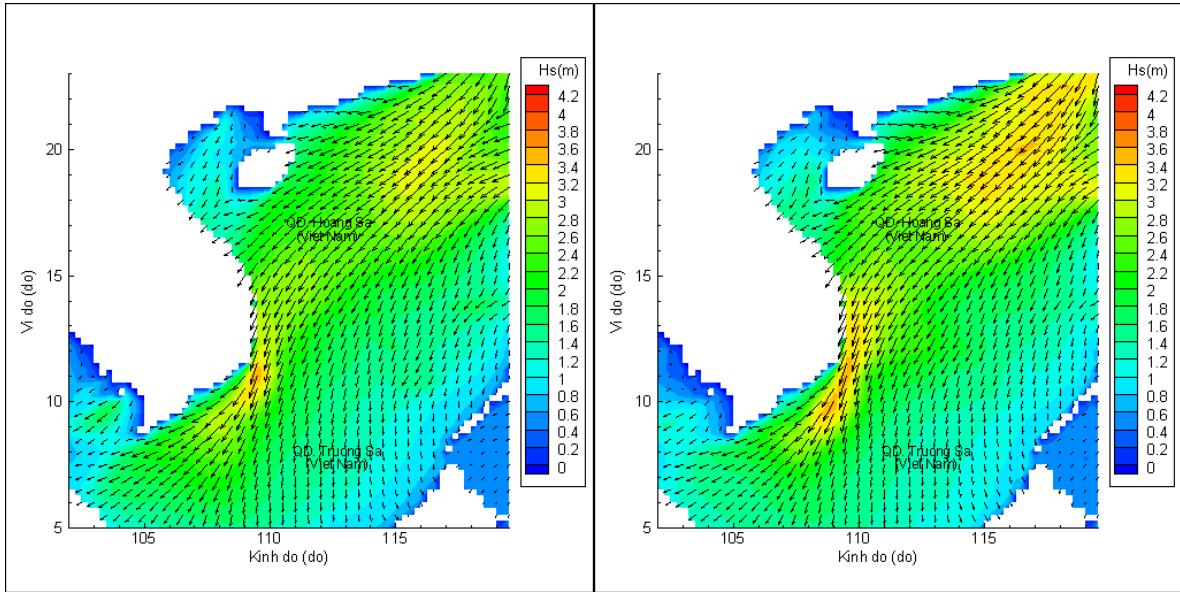
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

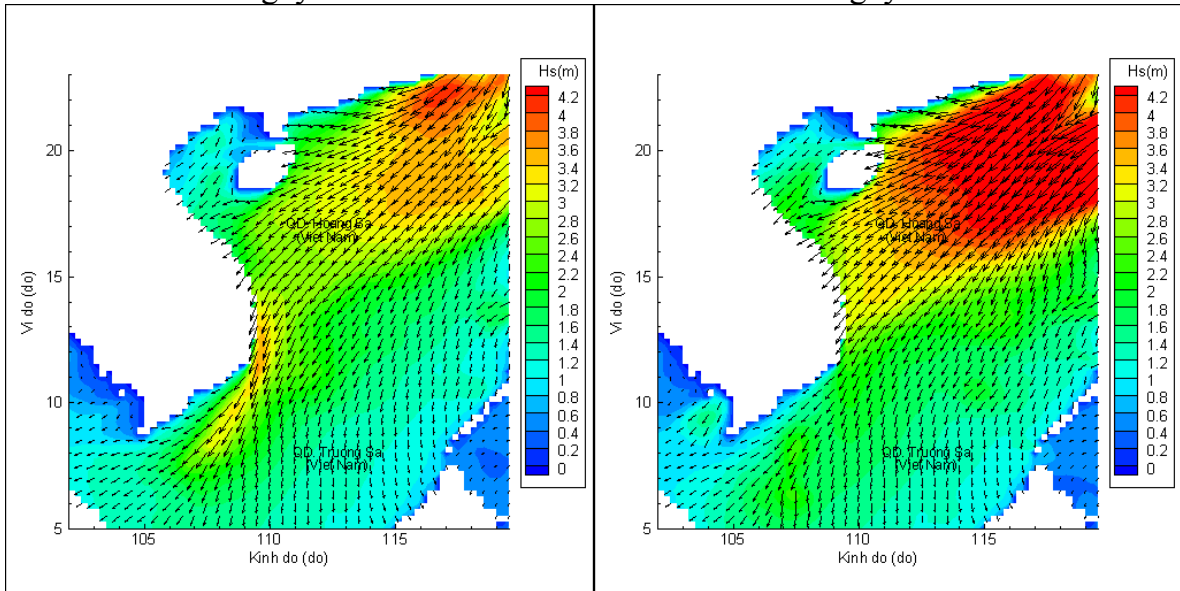


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



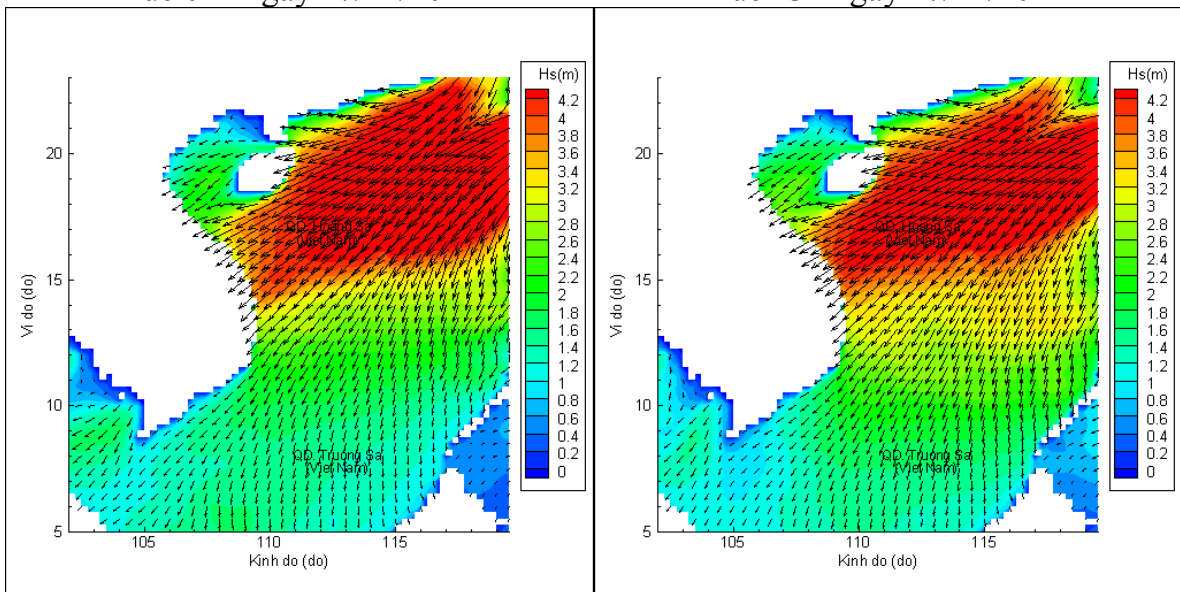
Lúc 13h ngày 26/11/2021

Lúc 19h ngày 26/11/2021



Lúc 01h ngày 27/11/2021

Lúc 13h ngày 27/11/2021



Lúc 01h ngày 28/11/2021

Lúc 13h ngày 28/11/2021